

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: 8 giờ 00' ngày 20 tháng 04 năm 2020

Địa điểm: Phòng họp Sapa – Lầu 2 – Văn phòng Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú – 314 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8h00	Đón tiếp cổ đông - Các cổ đông đăng ký tham dự với Ban tổ chức; - Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết; phiếu biểu quyết, phiếu bầu;	Ban tổ chức “BTC”
8h30 đến 8h50	Khai mạc Đại hội - Ổn định, chuẩn bị tiến hành Đại hội; - Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý cổ đông tham dự; - Thông qua danh sách Chủ tịch Đoàn; - Tuyên bố khai mạc Đại hội; - Chủ tọa cử người vào Ban thư ký Đại hội; - Thông qua “Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 2020”; - Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban Bầu cử HĐQT để Đại hội bầu; - Thông qua chương trình Đại hội;	BTC KTTCCĐ Đoàn CT Đoàn CT Đoàn CT Đoàn CT Đoàn CT Đoàn CT
8h50 đến 10h00	Thông qua các Báo cáo, Tờ trình - Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2019 và kế hoạch năm 2020 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán. Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt phát hành vốn điều lệ năm 2019. - Tờ trình của HĐQT: (1) Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành tăng vốn điều lệ trong năm 2019; (2) Phân phối lợi nhuận năm 2019; thù lao HĐQT năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020; (3) Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; (4) Thông qua chủ trương về giao dịch với người có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; (5) Bầu HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025; (6) Nội dung khác	Đoàn CT TGD KTT Đoàn CT
10h00 đến 10h20	Bầu HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 - Thông qua Quy chế bầu cử - Ban Bầu cử giới thiệu danh sách ứng cử viên bầu HĐQT. - Các cổ đông thực hiện việc bầu cử. - Ban Bầu cử kiểm phiếu bầu .	Ban BC Ban BC Cổ đông Ban BC
10h30 đến 11h00	Thảo luận, biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. - Các cổ đông đóng góp ý kiến, thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình. - Đoàn chủ tịch hoặc người được phân công trả lời. - Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	Đoàn CT Cổ đông
11h10	Nghỉ giải lao	
11h25	Công bố kết quả Bầu cử Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban bầu cử Ban KP
11h30	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt	Đoàn CT
11h35	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội	Đoàn CT
11h40	Thông qua Biên bản Đại hội. Thông qua Nghị quyết Bế mạc Đại hội.	Ban thư ký CT Đoàn CT Đoàn

Tp.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú.

Đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“Đại hội”) của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (“Công ty”) được tiến hành đúng trình tự luật định, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều Lệ Công ty, Đoàn Chủ tịch Đại hội kính trình Đại hội thông qua “Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020” với các nội dung chính như sau:

Điều 1. Nhiệm vụ của Đại hội

- Biểu quyết thông qua Quy chế Tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình Đại hội; Ban kiểm phiếu.
- Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019 đã được kiểm toán xác nhận;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019; việc chi trả thù lao HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT năm 2020;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình bầu HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình về các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Thảo luận thông qua các vấn đề khác phát sinh tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội;
- Nội dung khác tại Đại hội.

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 31/03/2020 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

1. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận **Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết và Phiếu Thảo luận** trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.
2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền

phải mang theo các giấy tờ sau để chứng minh tư cách tham dự của bản thân và thực hiện thủ tục đăng ký, xác nhận với Ban tổ chức Đại hội:

- (A) Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp tham dự Đại hội, phải mang theo:
- + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- (B) Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự Đại hội, đại diện theo ủy quyền phải mang theo:
- + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.
- (C) Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật của tổ chức trực tiếp tham dự Đại hội, người đại diện theo pháp luật của tổ chức phải mang theo:
- + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- (D) Trường hợp cổ đông là tổ chức mà tổ chức đó ủy quyền cho người khác không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức dự Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:
- + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công Ty.

Trường hợp Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền không thể xuất trình các giấy tờ để chứng minh tư cách tham dự của bản thân tương ứng theo các trường hợp (A), (B), (C) và (D) kể trên, Ban tổ chức Đại hội có quyền và sẽ từ chối việc Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đó tham dự Đại hội.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội sử dụng mẫu ủy quyền do Công ty cấp, không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông;
7. Việc ghi âm hoặc ghi hình tại Đại hội phải được sự cho phép của Chủ tọa và/hoặc nhất trí của toàn bộ cổ đông dự họp.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:
- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tịch đoàn Đại hội cử; chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tính pháp lý của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;

Điều 5. Ban kiểm tra Tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tính pháp lý của cổ đông tham dự Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Ban Tổ chức bố trí chỉ định.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra Tư cách của cổ đông:
 - Thẩm tra tính pháp lý của cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.
 - Trưởng Ban kiểm tra tính pháp lý cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
 - Ban Kiểm tra tính pháp lý cổ đông tham dự Đại hội phải lập Biên bản, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Ban kiểm phiếu biểu quyết và Ban bầu cử Hội đồng quản trị, gọi chung là Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Phổ biến Quy chế và hướng dẫn bầu cử HĐQT, xác định chính xác kết quả bầu cử;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

- Thông báo kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử cho Ban thư ký;
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu, Biên bản bầu cử, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

Điều 7. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp Đại hội cần nhiều thời gian thảo luận hơn dự kiến thì Đoàn Chủ tịch sẽ có thẩm quyền quyết định vấn đề này.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận đã được phát và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay và phải tuân thủ các quy định sau:
 - Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
 - Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
 - Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
 - Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng và phát triển Công ty;

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng Phiếu biểu quyết (*tùy từng nội dung biểu quyết*) đối với tất cả cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết được Công ty in và được phát cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (*đối với Thẻ biểu quyết*) và các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông (*đối với Phiếu biểu quyết*).

2. Phương thức biểu quyết:

2.1. Phương thức giơ Thẻ biểu quyết:

a/ Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

- Thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội;
- Thông qua Chương trình họp;
- Thông qua Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Tờ trình bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.
- Thông Qua quy chế bầu cử;

- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa quyết định.

b/ Cách biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2.2. Phương thức bỏ phiếu kín:

a/ Các nội dung biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín:

- Báo cáo HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành tăng vốn trong năm 2019;
- Phân phối lợi nhuận năm 2019; thù lao HĐQT năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Tờ trình thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b/ Cách biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô Tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết; Ký và ghi rõ họ tên vào phiếu biểu quyết.
- Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào một trong các hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.
- Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

3.1. Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết.

3.2. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Báo cáo HĐQT, Ban Tổng giám đốc năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành tăng vốn trong năm 2019;
- Phân phối lợi nhuận năm 2019; thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025;
- Thông qua chủ trương về giao dịch với người có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Nội dung khác theo quy định của Điều lệ công ty

3.3. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Nội dung khác theo quy định của Điều lệ công ty

Điều 9. Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

Việc bầu HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 được thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Điều 10: Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội phải được Ban Thư ký lập, đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội Đồng Cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ Phần Nhựa Tân Phú thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐÌNH ĐỘ

Số: 01/2020/BC-HĐQT

Tp. HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Đặc điểm tình hình

Kinh tế – xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ – Trung và vấn đề địa vị chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng không nhỏ tới niềm tin kinh doanh, quyết định đầu tư và thương mại toàn cầu.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02% vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8% (Quý I tăng 6,82%, quý II tăng 6,73%; quý III tăng 7,48%; quý IV tăng 6,97%- thấp – thấp hơn giai đoạn 2017 – 2018). Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011.

Ngành nhựa năm 2019 do năng lực sản xuất nguyên liệu nhựa trong nước được cải thiện giúp giảm phụ thuộc vào nhập khẩu; bên cạnh đó giá các loại nguyên liệu nhựa đang có xu hướng giảm trong ngắn hạn giúp các doanh nghiệp trong ngành có khả năng cải thiện biên lợi nhuận gộp. Hiệp định EVFTA đi vào hiệu lực trong nửa cuối năm 2019 kỳ vọng sẽ giúp các doanh nghiệp ngành nhựa mở rộng thị trường xuất khẩu EU

2. Đánh giá hoạt động của công ty trong năm 2019

2.1. Kinh doanh:

- Sản xuất ổn định, thị trường được phát triển mạnh là các yếu tố mang lại kết quả tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng liên tục trong giai đoạn 2015-2016. Phản ánh chất lượng và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2017 tình hình giá nguyên vật liệu vô cùng biến động, bên cạnh đó công ty cũng phải chịu thêm nhiều chi phí từ hoạt động đầu tư máy móc, thiết bị, nhà xưởng nhưng doanh thu chưa về kịp tương xứng nên khiến lợi nhuận bị giảm sút. Từ năm 2018 đến 2019 doanh thu đã được cải thiện nên lợi nhuận tăng dần, tạo tiền đề cho năm 2020 trở đi.
- Chốt các hợp đồng có thỏa thuận/cam kết, thúc đẩy thực hiện các hợp đồng đã ký với khách hàng trong đó có hợp đồng lớn như Vinamilk;
- Phát huy các thiết bị còn dư công suất.
- Tiếp cận khách hàng được phẩm, mỹ phẩm, phát huy lợi thế xưởng ISO 15378;
- Xúc tiếp cận XK, đẩy mạnh xuất khẩu sang Nhật. Trong đó khách hàng Nhật bước đầu đã thử nghiệm thành công mẫu phao chất lượng đạt tiêu chuẩn thế giới.
- Phát triển thị trường gia dụng bước đầu rất thuận lợi cho nhiều mã hàng bước đầu khẳng định chất lượng hàng cao cấp với thương hiệu INOCHI và được sự đánh giá cao về mẫu mã hiện đại theo xu hướng hàng gia dụng của thế giới.

2.2. Đầu tư:

- Đầu tư khuôn mẫu mới cho khách hàng. Tiếp tục lựa chọn Nhà cung cấp Lập Phúc là đối tác chiến lược trong lĩnh vực khuôn mẫu. NCC được các khách hàng đánh giá là NCC hàng đầu Việt Nam trong việc sản xuất khuôn. Vì vậy chất lượng khuôn đã nâng lên rõ rệt giúp giảm

phé và cải thiện chất lượng sản phẩm ổn định. Bên cạnh đó, xưởng cơ khí chế tạo của công ty chế tạo được 40/161 chiế 1/4 số khuôn được chế tạo trong năm đánh giá được năng lực kỹ thuật cao của công ty.

- Trong năm 2019, TPP đầu tư hơn 41 bộ sản phẩm gia dụng tương đương với 103 bộ khuôn cho các sản phẩm cho nhu cầu thiết yếu cho gia đình với thương hiệu INOCHI được người dùng đánh giá cao về mẫu mã và chất lượng sản phẩm.

2.3. Công tác sản xuất, chất lượng:

- Duy trì ISO 9001: 2015, ISO 15378 và HACCP, đã hoàn thiện nhà xưởng đạt chứng chỉ BRC CNLA cho sản phẩm thực phẩm. Chứng chỉ BRC này là cơ hội rất lớn cho việc mở rộng cho các khách hàng yêu cầu chất lượng sản phẩm thực phẩm cao cấp hơn.
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất, đồng thời phát huy hệ thống máy móc thiết bị thí nghiệm đã đầu tư, đảm bảo chất lượng SP tốt, giảm thiểu bỏ lọt sản phẩm lỗi đến khách hàng; Tổ chức thực hiện việc giám sát chất lượng theo mô hình mỗi công nhân là một QC. Theo mô hình này tăng cường việc trách nhiệm chất lượng sản phẩm cho mỗi công nhân. Phòng chất lượng tập trung cho việc ban hành các quy định, quy trình, giám sát việc tuân thủ chất lượng của nhà máy.
- Tăng cường công tác Kaizen, tự động hóa... nhằm ổn định chất lượng, cắt giảm chi phí nhân công, giảm chi phí sản xuất...

2.4. Công tác tài chính, mua sắm, nhân sự, quản lý:

- Hoàn thành tăng vốn lên khoảng 200 tỷ đồng, tăng năng lực tài chính cho hoạt động SXKD;
- Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, chính sách gắn bó... để duy trì sự ổn định và chất lượng lao động;
- Nâng cấp phần mềm Kế toán Bravo, từng bước triển khai ERP cho toàn hệ thống.
- Ban hành, sửa đổi các quy trình, quy định theo hướng giảm thiểu các thủ tục hành chính, áp dụng các công nghệ điện tử, số hóa thay cho các giấy tờ, ký tá truyền thống.
- Cải thiện hệ thống phòng làm việc, nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

Các chỉ tiêu cơ bản năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	905	909	99.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,3	10	43%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,02	8	37%
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2018 chia trong năm 2019	%	0%	0%	0%
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến	%	0%	0%	0%
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0.3%	0.9%	37.6%
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	200	200	100%

Kết quả tổng hoà các yếu tố trên đã được phản ánh đầy đủ trên báo cáo tài chính năm 2019.

❖ Doanh thu đạt tỷ đồng 905 tỷ đồng, đạt 99.6 % kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu:

- Tiến độ đầu tư 1 số dự án cho khách hàng đã hoàn thiện, đưa vào sản xuất tạo doanh thu sản xuất tăng trong năm;
- ❖ Lợi nhuận sau thuế không đạt so với kế hoạch và thấp hơn năm trước. Nguyên nhân chủ yếu:
 - Đầu tư lớn dẫn đến chi phí khấu hao, chi phí vay vốn cao;
 - Giá nguyên liệu biến động không ngừng cùng với tỷ giá USD tăng cao trong năm;
 - Chi phí bán hàng tăng cao do công ty chuẩn bị nguồn lực phát triển ngành hàng gia dụng mới nhưng chưa tăng kịp doanh thu như kỳ vọng, phát triển mạnh trong năm 2020.

3. Việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Triển khai 100% Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, trong đó có việc phát hành tăng vốn điều lệ thành công từ 142,3 tỷ lên 200 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu.

4. Thù lao HĐQT năm 2019

Theo NQ Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua, thù lao trong năm 2019 được chi trả với kết quả như sau:

Mô tả	Giá trị thực tế 2019	Giá trị theo NQ ĐHĐCĐ 2019
Thù lao HĐQT thực chi năm 2019	0 VNĐ	0 VNĐ
Số lượng thành viên HĐQT nhận thù lao	05	05
Mức thù lao HĐQT trong 1 tháng	0 VNĐ	0 VNĐ

5. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ

- Duy trì độc lập các hoạt động kiểm tra giám sát, thường xuyên giám sát công tác tài chính, kế toán, kiểm toán nhằm đảm bảo tính trung thực của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính của Công ty, cũng như báo cáo kiểm toán độc lập.
- Sổ sách chứng từ kế toán của Công ty về cơ bản được ghi chép và lưu trữ đầy đủ, phản ánh kịp thời tình hình hoạt động thực tế của Công ty.
- Các kết quả kiểm kê kho, tài sản và quỹ trong năm đảm bảo thống nhất giữa sổ sách và tồn thực tế tại thời điểm kiểm kê.
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được đơn vị kiểm toán xác nhận đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính
- Trong các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, Ban điều hành tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.
- Trong năm không có các xung đột lợi ích tiềm ẩn của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị và cổ đông.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

2.5. Tình hình 2020:

❖ Thuận lợi:

- Hoàn thiện bộ máy ban lãnh đạo

- Ổn định sản xuất, tăng lợi nhuận gộp
- Ổn định nhân sự lao động
- Cải thiện chất lượng sản phẩm
- Lãi suất giảm
- Giá nguyên liệu giảm

❖ **Khó khăn:**

- Ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng của dịch bệnh Covid -19
- Áp lực về tài chính, đầu tư lớn.
- Định vị thương hiệu dưới tầm

2.6. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% so với năm 2019
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	905	980	108.3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,3	11,6	269.8%
	Lợi nhuận sau thuế loại trừ ảnh hưởng bút toán hợp nhất phân bổ Lợi thế thương mại và giá trị tài sản tăng lên sau M&A	Tỷ đồng	3,02	9,3	307.9%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	200	200	100 %

2.7. Giải pháp thực hiện:

- Đầu tư cho con người và phát triển nguồn nhân lực.
- Xây dựng và tổ chức bộ máy quản trị và điều hành hiện đại, chuyên nghiệp theo mô hình tiên tiến.
- Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, minh bạch đề cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, hướng tới phát triển bền vững
- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001: 2015 và Chương trình 5S ở toàn bộ các đơn vị.
- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến, gia tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.
- Tập hợp sức mạnh tập thể của các đơn vị trực thuộc để tạo lợi thế cộng hưởng vượt trội
- Công ty hiện đang hợp tác với các đối tác Nhật Bản để nâng cao quy trình sản xuất và chất lượng của các sản phẩm nhựa nhằm gia tăng tính cạnh tranh các sản phẩm của công ty và nâng cao độ tin nhiệm đối với các sản phẩm Việt Nam. Đặc biệt bắt đầu thâm nhập thị trường nhựa gia dụng tiện ích và chất lượng cao, thiết kế đẹp cho thị trường.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;

- Lưu VT.

Vũ Đình Độ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Quý Cổ đông vui lòng truy cập trang website của Công ty
Địa chỉ: www.tanphuplastic.vn -> Mục Tin tức

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN PHÁT HÀNH TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2019

Quý Cổ đông vui lòng truy cập trang website của Công ty
Địa chỉ: www.tanphuplastic.vn -> Mục Tin tức

Số: 02/2020/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành tăng vốn trong năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú;
1. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú năm 2019 bao gồm các nội dung sau:
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
 - Bảng cân đối kế toán;
 - Kết quả sản xuất, kinh doanh;
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
 - Thuyết minh Báo cáo tài chính

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán tóm tắt được đính kèm và bản chi tiết được công bố tại website công ty: <http://www.tanphuplastic.vn>)

2. Năm 2019, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ, theo đó Công ty đã thực hiện lập Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành theo đúng quy định. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đã được đơn vị kiểm toán xác nhận.

(Nội dung chi tiết theo bản Báo cáo tình hình sử dụng vốn được đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Độ

Số: 03/2020/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

***V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019,
Thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch 2020.***

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm 2019 của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 và Kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	905.021.428.572 VNĐ
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	4.347.977.629 VNĐ
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	3.017.485.203 VNĐ
4	Cổ tức 2019	Đồng	0 VNĐ
5	Lợi nhuận chuyển năm sau	Đồng	3.017.485.203 VNĐ

II. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 và Kế hoạch tổng mức thù lao năm 2020

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

Stt	Nội dung	Tổng thù lao 2019 (VNĐ)	Kế hoạch tổng thù lao 2020 (VNĐ)
1	Hội đồng quản trị	0 VNĐ	0 VNĐ
	Tổng	0 VNĐ	0 VNĐ

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Độ

Số: 04/2020/TTr- HĐQT

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và các quy định của pháp luật, Hội đồng Quản trị (Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm toán nội bộ) kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, tiêu chí lựa chọn như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2020;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 phù hợp với tình hình thực tế trong năm và đáp ứng các tiêu chí trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐÌNH ĐỘ

Số: 05/2020/TTr- HĐQT

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương về các giao dịch có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Năm 2020 được dự báo là một năm có nhiều chuyển biến về môi trường kinh doanh liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công ty và chủ động nắm bắt những cơ hội kinh doanh, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền như sau:

1. Thông qua chủ trương về các giao dịch có liên quan:
 - 1.1. Thông qua chủ trương về việc Công ty được ký kết và thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp 2014.
 - 1.2. Thông qua chủ trương về việc Công ty cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh và ký kết các hợp đồng, hồ sơ liên quan đến việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho công ty con, công ty liên kết và các đơn vị thành viên khác (nếu có) của Công ty.
 - 1.3. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện nội dung này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 - 2021 như sau:
 - 2.1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2020 - 2021 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật;
 - 2.2. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - 2.3. Chủ động triển khai các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

Vũ Đình Độ

Số: 06/2020/TTr- HĐQT

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2015-2020 sẽ kết thúc nhiệm kỳ sau khi hoàn thành việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 cũng đương nhiên thôi giữ các chức vụ tại HĐQT do hết nhiệm kỳ. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của Công ty không bị ảnh hưởng, trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan, đồng thời đáp ứng nhu cầu quản trị điều hành trong giai đoạn sắp tới, HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua việc bầu HĐQT nhiệm kỳ mới 2020-2025, cụ thể như sau:

I. Số lượng, cơ cấu và tiêu chuẩn thành viên HĐQT.

1. Số lượng thành viên HĐQT

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, nhằm đáp ứng nhu cầu quản trị điều hành Công ty trong giai đoạn sắp tới, HĐQT đề xuất tổng số thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 05 thành viên, trong đó 01 thành viên là thành viên HĐQT độc lập, phù hợp với mô hình tổ chức quản lý của Công ty.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên HĐQT của Công ty

- Ứng viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty.
- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty

II. Danh sách ứng viên thành viên HĐQT

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ đề cử, ứng cử theo đúng quy định tại Thông báo của Hội đồng Quản trị ngày 10/04/2020 về Phương thức đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

nhiệm kỳ 2020-2025 để bầu tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

Vũ Đình Độ

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ
BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1.** Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“**DHĐCD**”).
- 1.2.** Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

CHƯƠNG II

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

- 1.** Tiêu chuẩn, điều kiện chung để làm thành viên HĐQT:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.
- 2.** Tiêu chuẩn, điều kiện riêng để làm thành viên HĐQT độc lập:
 - Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu

- 4.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm đề ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT;
- 4.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 25% đến dưới 35% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 35% đến dưới 51% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 51% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số lượng thành viên HĐQT của Công ty.
- 4.3. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 được bầu là: 05 người;
- 4.4. Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT mà số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 4 của Điều này, thì HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 4 của Điều này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT bao gồm:
 - a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
 - b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - e) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất (tính đến ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty – 31/03/2020).
2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 16/04/2020 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú

Địa chỉ trụ sở chính: 314 Lũy Bán Bích, P.Hòa Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38 609 003

Fax: (028) 38 607 622

3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

5.1. Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.

Ví dụ:

Giả sử ĐHCĐ cần bầu 05 thành viên HĐQT. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 5) = 5.000 \text{ phiếu biểu quyết}$$

5.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;

5.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

6.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.

6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
- c) Không thuộc trường hợp quy định tại mục 3 Điều này.

6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
- c) Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- f) Phiếu bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- g) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;
- h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:

- + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
 - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên.
 - b) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- 6.6.** Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT

- 7.1.** Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu HĐQT. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.2.** Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.3.** Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.
- 7.4.** Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

- 8.1.** Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 8.2.** Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

- 9.1.** Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 9.2.** Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT;
- 9.3.** Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

- 11.1.** Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.
- 11.2.** Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH/CHỦ TỌA**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
PHIẾU BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025**

MÃ CỔ ĐÔNG:

Họ và tên cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền từ cổ đông khác:

Số CMND:

cổ phần

cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện biểu quyết:

Tổng số phiếu bầu:

cổ phần

phiếu bầu

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT		
STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu cho ứng viên
(1)	(2)	(3)
1	Ông Đào Minh Tuấn	
2	Ông Hoàng Anh Tuấn	
3	Ông Ngô Đức Trung	
4	Bà Nguyễn Thị Huyền	
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	

Ghi chú:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần mà mình có quyền biểu quyết nhân với số lượng thành viên HĐQT cần bầu;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một ứng cử viên vào cột (3) tương ứng với ứng viên mà mình dự định bầu. Trường hợp Cổ đông **chia đều** số bầu cho các ứng viên, Cổ đông có thể đánh dấu **X** hoặc dấu **✓** vào cột (3) tương ứng với các thành viên được bầu;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Tp.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020
**Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền
của Cổ đông**
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:

Họ và tên cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền từ cổ đông khác:

Tổng số lượng cổ phần đại diện biểu quyết:*(Quý đại biểu đánh dấu X vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)*

Số CMND:

cổ phần

cổ phần

cổ phần

TT	NỘI DUNG	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
1	Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020			
2	Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019; Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2019.			
3	Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, việc chi trả thù lao HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020.			
4	Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2020			
5	Tờ trình thông qua chủ trương về giao dịch với người có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông			

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn và đánh dấu (x) hoặc (√) vào **một** trong các phương án: “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết.

TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú ngày 20 /04/2020.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (“**Công ty**”).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019; Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2019 (theo nội dung Tờ trình số: 02/2020/TTr- HĐQT, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty).
- Điều 3.** Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 2019, thù lao HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (theo nội dung Tờ trình số: 03/2020/TTr- HĐQT, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty).
- Điều 4.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 (theo nội dung Tờ trình số: 04/2020/TTr- HĐQT, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty).
- Điều 5.** Thông qua chủ trương về giao dịch với người có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (theo nội dung Tờ trình số: 05/2020/TTr- HĐQT, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty).
- Điều 6.** Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 (theo nội dung Tờ trình số: 06/2020/TTr-HĐQT, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty).

STT	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu	Ghi chú
1			Trúng cử
2			Trúng cử
3			Trúng cử
4			Trúng cử
5			Trúng cử

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Như Điều 08;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

